TÒA ÁN NH DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 81/2020/QĐST- HNGĐ	*Tam Nông, ngày 01 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 111/2020/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: **Anh Vũ Khắc L**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Khu 11, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: **Chị Đàm Thị Ngọc H**, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Khu 11, xã Dân Quyền, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 luật Hôn nH và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**
   Anh Vũ Khắc L và chị Đàm Thị Ngọc H.
2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*** Về con chung**: Hai bên thống nhất thỏa thuận giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả hai con chung là cháu Vũ Nhất V, sinh ngày 14/8/2010 và cháu Vũ Ngọc K, sinh ngày 24/12/2013, kể từ tháng 9/2020 cho đến khi hai con chung thành niên và có khả năng lao động. Anh L không phải cấp dưỡng nuôi

con chung cùng chị H vì chị H tự nguyện không yêu cầu. Anh L có quyền đi lại thăm gặp chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

*** Về tài sản; về nợ và cho vay nợ; về công sức đóng góp:** Hai bên đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh L tự nguyên chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0002665 ngày 03/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Trọng Lượng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Nông;
- Các đương sự;
- UBND xã Dân Quyền;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên